TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN KIẾN AN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 132/2019/QĐST-HNGĐ	*Kiến An, ngày 15 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 361, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 174/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Hồng P; cùng cư trú: Tổ 10, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Hồng P được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 07 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Hồng P đều thống nhất trình bày có 02 con chung là Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2003 và Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 23 tháng 12 năm 2008. Chị T và anh P thỏa thuận chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Mạnh T, anh Nguyễn Hồng P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Mạnh T đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị T và anh P thống nhất tự thỏa thuận và giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Hồng P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Hồng P thống nhất thỏa thuận để chị T là người nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Hồng P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 23 tháng 12 năm 2008, anh Nguyễn Hồng P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2003 đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hai bên thỏa thuận tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Hồng P không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Hồng P mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chấp nhận sự tự nguyện của chị T, để chị Tho nộp cả 300.000đ tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007306 ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- UBND phường B, quận K, Hải Phòng (ĐKKH 14/02/2003);
- Chi cục THA dân sự quận Kiến An;
- Lưu: VT, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Minh Thông